

## KẾ HOẠCH

### Thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Thực hiện Quyết định số 35/QĐ-BNV ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024; Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

#### I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG

##### 1. Mục tiêu

###### a) Mục tiêu chung:

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện cải cách hành chính của cán bộ quản lý các cấp, cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ. Đồng thời, nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của người dân, tổ chức, xã hội về việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh.

###### b) Mục tiêu cụ thể:

- Xác định nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính phù hợp với từng nhóm đối tượng là cá nhân, cơ quan, tổ chức.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; góp phần nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng về cải cách hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương.

- Nâng cao nhận thức về cải cách hành chính, tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội trong triển khai cải cách hành chính và giám sát quá trình thực hiện cải cách hành chính của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình các cấp trong việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, phóng viên phụ trách đưa tin, bài, phóng sự về cải cách hành chính.

- Tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các cơ quan báo chí, bảo đảm thông tin về tình hình triển khai và kết quả thực hiện cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương được phản ánh đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng.

## **2. Yêu cầu**

a) Phổ biến, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, liên tục, đa chiều, phù hợp với tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của từng nhóm đối tượng gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của tỉnh.

b) Lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính của tỉnh, với việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục của ngành, lĩnh vực.

c) Thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính phải góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao dân trí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đẩy mạnh hội nhập quốc tế.

d) Cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 là ba nội dung quan trọng, có mối quan hệ mật thiết, gắn kết nhau để thực hiện giải quyết thủ tục hành chính và công việc cho người dân, doanh nghiệp... ngày càng tốt hơn, xây dựng nền hành chính của tỉnh từng bước hiện đại, hiệu quả. Do đó, tuyên truyền các nội dung về công tác cải cách hành chính cần gắn với chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06.

## **3. Đối tượng**

Đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh.

## **II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN**

### **1. Nội dung tuyên truyền**

Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024, tập trung vào những nội dung trọng tâm sau:

a) Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06.

b) Vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, đoàn thể, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06.

c) Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu, tiến độ, kết quả và tác động của công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó trọng tâm vào các nội dung sau:

- Công tác tổ chức xây dựng, góp ý, thẩm định, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ

thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); đảm bảo việc ban hành các thủ tục hành chính trong các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu có) đúng theo quy định của pháp luật.

- Tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về đổi mới, sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách khuyến khích, ưu đãi xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập gắn với hoàn thiện quy hoạch mạng lưới, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập và tinh giản biên chế.

- Công tác hoàn thiện thể chế, chính sách và tiến độ, kết quả triển khai Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và các văn bản có liên quan.

- Tình hình triển khai Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành với tỉnh; giữa Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban nhân dân cấp huyện; giữa Ủy ban nhân dân cấp huyện, các phòng, ban chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp xã, gắn kết chặt chẽ với năng lực tổ chức thực hiện của đơn vị được phân cấp, ủy quyền và tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực nhà nước.

- Tuyên truyền về kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách và quy định về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị<sup>(1)</sup>.

- Tình hình, kết quả và hiệu quả thực hiện nội dung cải cách chế độ công vụ, nhất là các quy định, chính sách cải cách mới được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, như: Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức; Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050,... Công tác hoàn thiện thể chế và hiệu quả thực hiện các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức.

---

<sup>1</sup> Quy định tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy khối

- Tình hình thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; kết quả thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

- Tình hình triển khai, kết quả, hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính<sup>2</sup>); tình hình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; hiệu quả vận hành Cổng dịch vụ công trong giải quyết dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến,...; triển khai, thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Công văn số 7303/UBND-KSTT ngày 01/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tình hình triển khai các nội dung xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trọng tâm là triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được ban hành tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tiến độ, kết quả triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án 06; hiệu quả xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và của quốc gia.

d) Tuyên truyền tình hình, kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh Ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06; hiệu quả khai thác thông tin, dữ liệu trên các Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành trong quản lý, điều hành và trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; tác động của Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Tình hình triển khai, kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương.

e) Các mô hình, cơ chế đang được triển khai thí điểm, các điển hình tốt trong cải cách hành chính ở tỉnh và địa phương.

g) Quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và Nhân dân;

---

<sup>2</sup> Theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021).

quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc tham gia và giám sát tiến trình cải cách hành chính.

h) Phản ánh những vấn đề khác liên quan đến tổ chức triển khai các lĩnh vực cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành, địa phương.

## **2. Hình thức tuyên truyền**

a) Thông qua các loại hình báo chí và huy động, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, gồm: các đài phát thanh truyền hình và cơ quan báo chí ở cấp tỉnh, địa phương; các loại hình báo chí chuyên ngành, Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương. Xây dựng các phóng sự, video clips, chuyên mục về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin, truyền thông.

b) Thông qua việc phát hành tờ gấp, pa nô, áp phích liên quan đến cải cách hành chính, phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng nhóm đối tượng.

c) Thông qua hình thức tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, quán triệt nội dung, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Đưa nội dung cải cách hành chính phù hợp vào công tác tuyển dụng công chức, viên chức và chương trình đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; các chương trình sân khấu, hài kịch; các cuộc thi tìm hiểu về công tác cải cách hành chính, chính sách pháp luật.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1.** Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, lãnh đạo các đoàn thể, lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương; người đứng đầu các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình ở tỉnh, địa phương trong việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính:

a) Tổ chức hội nghị quán triệt về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình ở tỉnh, địa phương trong việc thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.

b) Tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh, của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

**2.** Kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính. Nâng cao kiến thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên đang phụ trách các chuyên trang, chuyên mục liên quan đến cải cách hành chính tại các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình ở tỉnh và địa phương.

**3.** Xây dựng tài liệu tập huấn và tổ chức các lớp tập huấn phù hợp với từng loại hình báo chí ở tỉnh và địa phương.

**4.** Sở Nội vụ chuẩn bị nội dung, trao đổi, phối hợp với Văn phòng Ủy ban

nhân dân tỉnh cung cấp thông tin về công tác cải cách hành chính cho các cơ quan thông tấn, báo chí tại các cuộc họp báo thông tin tình hình kinh tế - xã hội định kỳ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tăng cường phối hợp giữa Sở Nội vụ với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ấp Bắc, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan thông tin, truyền thông, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội để phát động, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính; xây dựng mạng lưới cộng tác viên đưa tin, bài về cải cách hành chính.

6. Cải thiện, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trên các công cụ truyền thông của các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương (trên các Website, báo, tạp chí, bản tin,...).

7. Tổ chức biên soạn, phát hành các loại ấn phẩm thông tin, tuyên truyền về các nội dung của cải cách hành chính.

8. Gắn công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã**

a) Xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị mình, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch.

b) Báo cáo kết quả thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị trong Báo cáo định kỳ cải cách hành chính quý, 6 tháng, năm và gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp.

c) Chỉ đạo thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, địa phương.

d) Duy trì hiệu quả kênh tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương. Đồng thời, ban hành quy chế để tổ chức thực hiện có hiệu quả kênh tiếp nhận, xử lý các ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

đ) Lồng ghép công tác tuyên truyền cải cách hành chính vào công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

e) Chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể tỉnh và địa phương trong việc tuyên truyền cải cách hành chính phù hợp từng ngành, từng cấp.

g) Huy động, bố trí và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực và trình độ hiểu biết về Nhà nước và pháp luật, về hành chính nhà nước, thực hiện theo dõi, hướng dẫn và báo cáo tình hình thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước của sở, ban, ngành tỉnh, địa phương.

## **2. Sở Nội vụ**

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024. Định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Viết tin, bài, cập nhật, số hóa và đăng tải các thông tin về cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ấp Bắc, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương và các cơ quan liên quan để tổ chức cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính năm 2024; phát hành tờ rơi tuyên truyền cải cách hành chính; xây dựng, biên tập, in ấn, xuất bản, phát hành các ấn phẩm, tin, bài viết, phóng sự, video clip về việc triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

d) Lồng ghép việc kiểm tra công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan truyền thông, các cơ quan có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền đến người dân, tổ chức việc vận hành Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

## **3. Công an tỉnh**

Chủ trì tham mưu các nội dung tuyên truyền về thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

## **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức cuộc thi tìm hiểu về công tác chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, Đề án 06 ... theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Xây dựng kênh thông tin truyền thông cải cách hành chính trên nền tảng mạng xã hội để tương tác với tổ chức, công dân.

c) Chủ trì tham mưu các nội dung tuyên truyền về Chính quyền điện tử, Chính quyền số về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

## **5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cập nhật, công khai đầy đủ, rõ ràng, đúng quy định các thủ tục hành

chính tại nơi giải quyết thủ tục hành chính và trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị.

b) Thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; về hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, về tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công khai minh bạch thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

## **6. Sở Tư pháp**

Phối hợp thực hiện lồng ghép tuyên truyền công tác cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

## **7. Sở Tài chính**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách địa phương tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

## **8. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tham mưu xây dựng các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đây mạnh tuyên nhằm thu hút đầu tư, hỗ trợ, khuyến khích thành lập mới doanh nghiệp và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **9. Sở Y tế**

Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế công và triển khai thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

## **10. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục công và triển khai thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch của tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tuyên truyền cơ chế, chính sách xã hội hóa trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

b) Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp văn hóa - nghệ thuật - thông tin xây dựng kịch bản, dàn dựng các tiết mục, chương trình thông tin lưu động, sân khấu hóa thông tin, pa nô, áp phích liên quan đến cải cách hành chính để tuyên truyền về công tác cải cách hành chính của tỉnh, biểu diễn phục vụ rộng rãi Nhân dân trong tỉnh.

**12. Đề nghị Báo Ấp Bắc, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh**

a) Tiếp tục duy trì, mở rộng chuyên mục, chuyên trang, nâng cao chất lượng các chương trình về cải cách hành chính; xây dựng kênh thông tin cải cách hành chính trên nền tảng mạng xã hội để thu hút nhiều đối tượng được tuyên truyền.

b) Tập trung tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm của tỉnh.

c) Chủ động cập nhật, phản ánh thông tin, kết quả cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương, bố trí giờ và thời lượng phát sóng, diện tích đăng tải thích hợp.

d) Xây dựng chương trình theo hình thức mới nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải cách hành chính cho các tầng lớp Nhân dân.

### **13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

Tăng cường thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong lực lượng đoàn viên, hội viên từ tỉnh đến cơ sở và phối hợp với các cơ quan hành chính nhà nước triển khai các nội dung tuyên truyền chuyên đề, cụ thể (khi có yêu cầu).

Trên đây là Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Quá trình thực hiện kế hoạch, nếu phát sinh vấn đề khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) xem xét, giải quyết. /

#### **Nơi nhận:**

- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- VPUB: CVP, các PCVP, P.NC, TTPVHCC&KSTT, TTTH-CB;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Ấp Bắc;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Hiệu). /

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thành Diệu*